

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2021/HSST
Ngày 16 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đăng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng và ông Nguyễn Văn Bắc

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/HSST ngày 05/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST - HS ngày 03/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1996; Nơi cư trú: Thôn N (khu 5) , xã X, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1970 và con bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ: Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1998, con: có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Duy T, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 13/11/2020, Hà Duy T ở thôn T, xã Đ, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc gọi điện hỏi mua 400.000đ ma túy heroine của Nguyễn Văn H ở xã X, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc để sử dụng nhưng do chưa có ma túy nên H hẹn T khi nào có ma túy sẽ gọi lại. Sau khi gọi điện với T, H đến thành phố Vĩnh Yên mua của người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ được 01 gói ma túy giá 200.000đ về chia ra làm 02 gói. Khoảng 00 giờ ngày 14/11/2020 H một mình cầm theo 02 gói ma túy đến khu vực gần nghĩa trang Gò Lốc thuộc tổ dân phố S, thị trấn T, huyện Sông Lô để bán cho T, gặp nhau T đưa 400.000đ cho H, H chưa kịp đưa ma túy cho T thì bị Công an huyện Sông Lô bắt quả tang. H ném số tiền và ma túy xuống gần vị trí đứng rồi bỏ chạy nhưng bị khống chế và bắt giữ, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Tại Kết luận giám định số 2921A ngày 16/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: "*Chất bột, cục màu trắng mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1423g, loại heroine*".

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Về vật chứng thu giữ: 0,1423 gam ma túy heroine. 02 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc Mobell màu đỏ của H và 01 chiếc Nokia màu đen của T. Số tiền 400.000 đồng là tiền Hoàng bán trái phép chất ma túy cho Tân mà có. 01 CMND và 01 ví giả da của Nguyễn Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với Hà Duy T, là người nghiện chất ma túy, mục đích mua ma túy để sử dụng, khi bị bắt quả tang Tân chưa nhận được ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô không đề cập xử lý là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 04/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tù: 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/11/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận

gi. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ ngày 14/11/2020, tại khu vực nghĩa trang Gò Lốc thuộc tổ dân phố S, thị trấn T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Nguyễn Văn H đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy heroine có khối lượng 0,1423g cho Hà Duy T, SN 1992 ở thôn T, xã Đ, huyện Sông Lô với giá 400.000 đồng thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H làm nghề tự do, không có thu nhập, công việc ổn định cũng như không có tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với mẫu trả do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định 0,0982 gam cùng toàn bộ bao gói là chất Nhà nước cấm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của H là tiền do bán ma túy cho T mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 ví giả da của H không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần xem xét trả lại cho H.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc Mobell màu đỏ của H và 01 chiếc Nokia màu đen của T) đều được sử dụng làm phương tiện liên lạc để H và T trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

[8] Đối với Hà Duy T là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy để sử dụng, khi bị bắt quả tang Tân chưa nhận được ma túy nên cơ quan điều tra công an huyện Sông Lô đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính, giáo dục tại xã đối với T là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H mà H khai đã mua ma túy ngày 13/11/2020 do H không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/11/2020.

3.Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu trả do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định 0,0982gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong cùng một

bao gói giấy “MẪU TRẢ”. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng (bằng chữ: Bốn trăm nghìn đồng). Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc Mobell màu đỏ của H và 01 chiếc Nokia màu đen của T). Trả lại cho Nguyễn Văn H 01 ví giả da.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã X, huyện Lập Thạch;
- Bị cáo;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Khương Đặng Khánh Hằng

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng

